

Số: 457/KH-UBND

Phường 2, ngày 13 tháng 7 năm 2021

**KẾ HOẠCH
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG – AN NINH
5 NĂM GIAI ĐOẠN 2021-2025**

**PHẦN THỨ NHẤT:
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KTXH-QPAN 5 NĂM 2016-2020**

I. Khái quát đặc điểm tình hình

Phường 2 là một trong 5 đơn vị hành chính của thị xã Quảng Trị, trên địa bàn có nhiều cơ quan quan trọng về chính trị, kinh tế, văn hóa, giao thông liên lạc ...của Thị xã. Phường có diện tích đất tự nhiên là 202,77 ha. Toàn phường có 1806 hộ với 6.606 nhân khẩu, chia thành 5 khu phố. So với các phường trong Thị xã thì phường 2 có vị trí địa lý hết sức thuận lợi: phía Tây giáp phường An Đông, Nam giáp phường 3, phía Đông và Bắc giáp với 2 huyện Hải Lăng và Triệu Phong. Trên địa bàn phường có các thiết chế văn hóa, di tích lịch sử tâm linh như Trung tâm Di tích Thành Cổ, Quảng trường, Nhà hành lễ - Bến thả hoa bờ, Chùa Tĩnh Hội, Nhà thờ Trí Bưu,... là những điểm hội tụ nhiều hoạt động tâm linh tri ân các anh hùng liệt sĩ và cũng là nơi diễn ra nhiều lễ hội, được tổ chức hoành tráng và trang trọng thu hút hàng ngàn người khắp mọi miền Tổ quốc đến tham dự. Có các trục đường giao thông lớn như Trần Hưng Đạo, Ngô Quyền, Lý Thái Tổ, Quang Trung, Phan Đình Phùng, Hai Bà Trưng, Nguyễn Thị Lý,..., có chợ Ba Bến và chợ Thị xã là trung tâm thông thương, trao đổi hàng hóa trong vùng, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân mua bán, kinh doanh, phát triển thương mại, dịch vụ. Do có vị trí thuận lợi, phường 2 là nơi thu hút nhiều thành phần kinh tế đến làm ăn sinh sống tại địa bàn.

Năm năm qua, bên cạnh những thuận lợi do thành quả của công cuộc đổi mới đất nước và kế thừa, phát huy những thành quả đạt được của quá trình xây dựng, phát triển sau hơn 30 năm thành lập Phường, Đảng bộ, Chính quyền và nhân dân Phường 2 còn gặp không ít khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của nguồn lực đầu tư hạn chế, thiên tai, dịch bệnh liên tiếp xảy ra, mặt trái của nền kinh tế thị trường, những vấn đề bức xúc về mặt xã hội... đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh và đời sống của nhân dân.

Trong bối cảnh đó, Phường luôn nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của Thị ủy, HĐND, UBND thị xã, sự giúp đỡ của các ban ngành, đoàn thể Thị xã; Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân Phường với sự đoàn kết, thống nhất cao, đã nỗ lực phấn

đầu thực hiện thành công kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh giai đoạn 2016 – 2020; Chính quyền phường đã được tặng nhiều Cờ thi đua, Bằng khen, Giấy khen của Trung ương, Tỉnh và Thị xã.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh 5 năm, giai đoạn 2016-2020

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu

1.1. Về kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất của các ngành kinh tế bình quân năm 2016 đạt 13,4%, bình quân thời kỳ năm năm đạt 14,1%, tăng 0,7% (*chỉ tiêu Nghị quyết đề ra 14%*)¹.

- Cơ cấu kinh tế, ngành thương mại – dịch vụ chiếm 71%, công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp và xây dựng chiếm 25,6%, Nông nghiệp chiếm 3,4% trong cơ cấu kinh tế của phường.

- Tổng thu ngân sách địa phương giai đoạn 2016 – 2020 đạt 133% so với kế hoạch giao².

- Thu nhập bình quân đầu người năm đạt 71.000.000đ/người/ năm.

1.2. Về văn hóa – xã hội

- Duy trì vững chắc Phường Đạt chuẩn phổ cập giáo dục các bậc học³. Có 100% trường học đạt chuẩn Quốc gia.

- Giữ vững Phường đạt chuẩn quốc gia về Y tế⁴, đạt tiêu chuẩn phường phù hợp trẻ em. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế năm 2020 đạt 94,1% (*chỉ tiêu trên 80%*).

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,92% (*chỉ tiêu <1%*).

- Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên 16,9% (*chỉ tiêu <11%*).

- Số hộ gia đình văn hóa đạt 98,3% (1495/1520) hộ gia đình đạt Danh hiệu Gia đình văn hóa (*Nghị quyết là 98%*); 05/05 khu phố (100%) giữ vững Danh hiệu khu phố văn hóa, trong đó có 04/05 khu phố giữ vững khu phố văn hóa xuất sắc cấp tỉnh; 03/03 cơ quan, đơn vị giữ vững danh hiệu cơ quan, đơn vị văn hóa, trong đó có 03 cơ quan đơn vị đạt văn hóa xuất sắc cấp tỉnh. Riêng chỉ tiêu xây dựng phường đạt chuẩn phường văn minh đô thị chưa đạt.

- Giải quyết việc làm và Xuất khẩu lao động bình quân hàng năm là 108 lao động (*chỉ tiêu 100-120*).

¹ Trong đó: Ngành Thương mại - Dịch vụ ước đạt 341,5 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 19,2%; Công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp và xây dựng ước đạt 108,1 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 19,1%; Nông nghiệp ước đạt 5 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 4%.

² Giai đoạn 2016 - 2020 đạt 22,92 tỷ đồng (*Kế hoạch giao 17,26 tỷ đồng, đạt 133%*).

³ Trẻ em vào Trường Mầm non đạt 85% (*Chỉ tiêu trên 70%*), mẫu giáo 05 tuổi đạt 100%; trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%; 100% trẻ trong độ tuổi quy định hoàn thành chương trình tiểu học và tốt nghiệp THCS.

⁴ 100% trẻ em được tiêm phòng, 100% trẻ em từ 0 – 36 tháng tuổi được uống Vitamin A. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi còn 6,8% (*chỉ tiêu <6%*).

- Tổng số hộ nghèo 13 hộ chiếm 0,58% (*chỉ tiêu <1,5%*)⁵.
- 100% hộ gia đình đăng ký thu gom rác thải. Tỷ lệ các hộ sử dụng nước sạch và hợp vệ sinh đạt 100%.

1.3. Về quốc phòng – an ninh

- Thực hiện tốt công tác quốc phòng - quân sự ở địa phương, giao quân đạt chỉ tiêu trên giao.
- Giữ vững được ANCT - TTATXH; không có tai tệ nạn xã hội xảy ra trên địa bàn.

2. Kết quả thực hiện trên từng lĩnh vực

2.1. Về phát triển kinh tế

Kinh tế tăng trưởng khá, bình quân trong 5 năm đạt 14,1%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra (13 - 14%). Cơ cấu kinh tế phát triển đúng hướng: Thương mại - Dịch vụ ; CN - TTCN; Nông nghiệp. Tỷ trọng ngành TM-DV chiếm 71%, CN-TTCN chiếm 25,6%, Nông nghiệp chiếm 3,4% trong cơ cấu kinh tế của phường.

- Về phát triển thương mại dịch vụ

Thương mại - Dịch vụ tiếp tục phát triển đúng hướng, với nhiều loại hình, dịch vụ: chăm sóc sức khỏe, làm đẹp, dịch vụ ăn uống giải khát, vui chơi giải trí; công nghệ thông tin, chất lượng ngày càng được nâng cao, đáp ứng yêu cầu của đời sống nhân dân. Đây là nhân tố quan trọng trong phát triển kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của phường, góp phần giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống cho nhân dân. Hiện nay trên địa bàn phường hiện có 463 cơ sở⁶ hoạt động trong lĩnh vực thương mại dịch vụ, doanh thu sản xuất Thương mại - Dịch vụ đến 2020 đạt 337,1 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 19,2%.

- Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng

Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng tiếp tục tăng trưởng. Giá trị sản xuất CN, TTCN và xây dựng có bước chuyển biến tích cực về cơ cấu sản xuất và chất lượng sản phẩm. Trên địa bàn hiện có 291 cơ sở⁷, doanh thu CN-TTCN và xây dựng đến năm 2020 đạt 108,1 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 19,1%, giải quyết thêm nhiều việc làm mới cho người lao động có thu nhập ổn định, được tập trung vào các ngành như: Mộc dân dụng, cơ khí nhỏ, xây dựng, gia công nhôm kính, thủ công mỹ nghệ, chế biến lương thực, may mặc, sản xuất vật liệu xây dựng, sản xuất nước đá, cơ bản đáp ứng được yêu cầu phục vụ sản xuất và xây dựng trên địa bàn.

- Về phát triển Nông nghiệp

Nông nghiệp tiếp tục phát triển, giá trị thu từ sản xuất nông nghiệp đạt 5 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm 4%, đạt kế hoạch đề ra.

⁵ Năm 2016 có 34 hộ nghèo, năm 2020 còn 13 hộ nghèo.

⁶ Năm 2020 toàn phường có 463 cơ sở thương mại, dịch vụ; giảm 17 cơ sở so với đầu nhiệm kỳ .

⁷ Năm 2020 toàn phường có 291 cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng; giảm 24 cơ sở so với đầu nhiệm kỳ.

HTX Trí Bưu từng bước đổi mới cách quản lý và tổ chức sản xuất kinh doanh dịch vụ, áp dụng tốt các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công nghệ sinh học vào quá trình sản xuất, đã chủ động bố trí các loại giống lúa có chất lượng cao, năng suất bình quân đạt 53,1 tạ/ha, sản lượng đạt 286 tấn/năm. Chế biến lương thực, hầu hết các cơ sở đã chú trọng mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ để nâng cao chất lượng sản phẩm, mẫu mã hàng hóa đa dạng, tăng sức cạnh tranh, tuân thủ quy định vệ sinh.

Diện tích trồng rau màu được duy trì, các tiến bộ KHKT được áp dụng vào sản xuất làm tăng giá trị trên đơn vị diện tích, cho thu nhập ổn định như: Mô hình trồng hoa cây cảnh; trồng bờ rô, mô hình trồng sen, mô hình trồng rau sạch, mô hình trồng nấm, kết hợp mô hình chăn nuôi gia cầm và nuôi trồng thủy sản.

- Công tác quản lý thu chi ngân sách

Các khoản thu ngân sách trên địa bàn đều được khai thác có hiệu quả, thực hiện thu đúng, thu đủ và tận thu các khoản còn tồn đọng.

Triển khai tốt các khoản thu nội bộ, tăng cường công tác quản lý thu và chú trọng đến các khoản thu chính như: thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn giai đoạn 2016 - 2020 là 22,7 tỷ đồng đạt 131% kế hoạch giao, trong đó thu thuế, phí, lệ phí là 6,2 tỷ đồng.

Về công tác chi ngân sách được thực hiện đảm bảo từ việc lập, phân bổ, tổ chức thực hiện dự toán và công khai ngân sách theo quy định. Cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chi thường xuyên và các chế độ, chính sách mới của Nhà nước ban hành, nhất là chi cho đảm bảo an sinh xã hội, ổn định chính trị, an ninh - quốc phòng, góp phần thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đã chủ động xử lý kịp thời các nhiệm vụ phát sinh đột xuất ngoài dự toán đầu năm. Tổng chi ngân sách giai đoạn 2016-2020 là 21,97 tỷ đồng/17,26 tỷ đồng đạt 127,3% kế hoạch giao.

- Huy động và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội

Giai đoạn năm 2016-2020 đã có một số công trình xây dựng trên địa bàn Phường được đầu tư và đưa vào sử dụng có hiệu quả⁸; UBND thị xã quan tâm đầu tư xây dựng Khu đô thị Võ Thị Sáu nên cơ sở hạ tầng trên địa bàn phường được đầu tư với kết cấu đồng bộ, bộ mặt đô thị được khởi sắc, mở rộng không gian đô thị; Triển khai đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước nội từ hồ Thành cổ ra đường Ngô Quyền nhằm giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường tồn tại nhiều năm qua. Triển khai đầu tư xây dựng Nhà văn hóa khu phố 1, phường 2.

- Công tác quy hoạch, quản lý đô thị gắn với xây dựng và chỉnh trang đô thị; công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

⁸ Công trình: Chống úng cục bộ xung quanh Trường Lý Tự Trọng; Chống úng cục bộ kiệt 33, 35 Trần Bình Trọng; Chống úng cục bộ kiệt 368 Trần Hưng Đạo; Bê tông hóa giao thông nội Phường, Phường 2; Duy tu, sửa chữa đường Phường 2, thị xã Quảng Trị (hạng mục: Đường bê tông); Chống úng cục bộ Phường 2, thị xã Quảng Trị (hạng mục: Chống úng kiệt 170 Trần Hưng Đạo, Chống úng Tổ 9, khu phố 4, Phường 2); Nhà giữ xe đường Ngô Quyền; Xã hội hóa điện chiếu sáng hẻm kiệt giai đoạn 2016-2020 (hạng mục: Hệ thống điện chiếu sáng hẻm kiệt Phường 2); Nhà làm việc bộ phận 1 cửa - Phường 2...

Phối hợp với các cơ quan, ban ngành cấp trên thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phường 2 giai đoạn 2010-2020, trong đó điều chỉnh tiêu chí các loại đất, nâng cao chỉ tiêu đất giao thông, thương mại dịch vụ, đất ở trong khu dân cư và đất phục vụ cho công trình công cộng, cây xanh. Giảm các chỉ tiêu về loại đất như đất nông nghiệp, đất chưa sử dụng, mặt nước hoang...bao gồm đất Lúa, đất trồng cây hàng năm, cây lâu năm, đất nuôi trồng thủy sản...để phù hợp với các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội. Các dự án thu hồi đất phục vụ cho các công trình⁹. Một số quy hoạch chi tiết trên địa bàn đã triển khai thực hiện và hình thành sớm¹⁰. Do vậy, tiến trình đô thị hóa trên địa bàn Phường hình thành nhanh, mở rộng không gian đô thị.

Công tác quản lý đô thị được thực hiện chặt chẽ theo quy hoạch; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm về trật tự xây dựng, đất đai, góp phần đảm bảo trật tự đô thị, giao thông; xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Tổ chức ra quân chấn chỉnh trật tự đô thị, phát hiện và kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm; giải quyết dứt điểm các điểm ngập úng trong khu dân cư.

Công tác chỉnh trang đô thị được nhân dân đồng tình ủng hộ. Quản lý môi trường được quan tâm. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến trong nhân dân về bảo vệ môi trường, tổ chức các đợt phát động về bảo vệ môi trường, thực hiện nếp sống văn minh đô thị, ra quân vệ sinh môi trường ngày Chủ nhật xanh, ngày thứ 7 tình nguyện; trong đó, đẩy mạnh xây dựng các tuyến đường sáng-xanh-sạch-đẹp, các tuyến đường hoa... Từ đó nhận thức bảo vệ môi trường của nhân dân đã được nâng lên với những hành động thiết thực từ gia đình ra cộng đồng; bộ mặt đô thị ngày càng khang trang, sạch đẹp hơn¹¹.

- Phát triển các thành phần kinh tế, các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn được tạo điều kiện thuận lợi để phát triển

Các thành phần kinh tế tư nhân trên địa bàn ngày càng phát triển về quy mô, số lượng kinh nghiệm và năng lực kinh doanh; Hiện nay có 43 doanh nghiệp, với gần 200 lao động đã góp phần quan trọng vào sự phát triển kinh tế, thu ngân sách, giải quyết việc làm, an sinh xã hội của phường.

Hiện nay, trên địa bàn có 1 Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ Trí Bưu. Sau 5 năm thực hiện Luật Hợp tác xã 2012, bước đầu đã phát huy được hiệu quả trong sản xuất – kinh doanh.

⁹ Tuyến tránh Quốc lộ 1A đoạn qua địa bàn, thị xã Quảng Trị, Nâng cấp, mở rộng nhà làm việc UBMTTQVN và các đoàn thể (5 tỷ đồng), Đường vào trường THCS Phường 2, Điện chiếu sáng QL1A- Bến thả hoa, Nhà xe Trường TH&THCS Phường 2, Sửa chữa lề đường, bó vỉa đoạn Km 0+00- Km 1+250,64 QLô 49 C, Cơ sở hạ tầng khu quy hoạch bố trí tái định cư của dự án tuyến đường tránh QL1A đoạn qua thị xã Quảng Trị (Khu Vơ Thị Sáu giai đoạn 1), Khu tái định cư Ba Bến, Nhà hiệu bộ, thực hành bộ môn Trường THCS Lý Tự Trọng, Kè chống xói lở bờ Nam sông Thạch Hãn, Trường Mầm non Thành Cổ- thị xã Quảng Trị- Hạng mục: Nhà học tập kết hợp Khu hiệu bộ, Cải tạo điện chiếu sáng Trần Hưng Đạo- Quốc lộ 1A, Nâng cấp hệ thống giao thông đô thị, thị xã Quảng Trị; Hệ thống giao thông đô thị tại địa bàn Phường 2: Đường Lê Quý Đôn; Đường Đoàn Thị Điểm, Lý Thái Tổ, Công trình: Chống úng cục bộ xung quanh Trường Lý Tự Trọng, Thoát nước thải Chợ Quảng Trị, Công trình Cổng trang trí điện tử ngang đường;

¹⁰ Quy hoạch chi tiết TL 1/500 Khu đô thị Vơ Thị Sáu giai đoạn 2.

¹¹ Có 100% hộ gia đình sử dụng nước sạch và 98,6% hồ xí hợp vệ sinh; 100% hộ gia đình đăng ký thu gom rác thải.

2.2. Về văn hóa, xã hội

- Văn hóa & Thông tin - Thể dục Thể thao – Du lịch.

Giai đoạn 2016-2020, sự nghiệp Văn hóa thông tin - Thể dục thể thao-Du lịch được quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt. Công tác tuyên truyền cổ động trực quan; Văn hóa – Thể dục thể thao cơ sở luôn được đổi mới về hình thức và nội dung, phát triển đồng đều, đáp ứng được nhu cầu của nhân dân.

Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa được tăng cường đã góp phần không nhỏ nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân trong việc chấp hành các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương; trên địa bàn giữ vững được sự lành mạnh, không có văn hóa phẩm độc hại xâm nhập, người dân phát huy được nét văn hóa truyền thống trong xây dựng Văn minh đô thị; Không có bạo lực gia đình.

Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” được tích cực chỉ đạo triển khai thực hiện, ngày càng đi vào chiều sâu, từng bước xây dựng Phường đạt chuẩn Văn minh đô thị; Nhân dân hưởng ứng sôi nổi, tạo chuyển biến sâu rộng trong đời sống văn hóa - xã hội ở địa phương, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của nhân dân¹².

Tham gia, tổ chức thành công nhiều sự kiện chính trị, hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội có quy mô lớn, tạo niềm tin, phấn khởi trong các tầng lớp Nhân dân. Tuyến phố đi bộ Ngô Quyền tuy mới hình thành nhưng đã thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân trên địa bàn và du khách tham gia.

Công tác thông tin tuyên truyền, cổ động trực quan được phường quan tâm, triển khai đồng bộ trên tất cả các loại hình, hình thức phong phú, phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của đất nước và của địa phương.

Phong trào văn hoá cơ sở, văn nghệ, thể dục thể thao luôn được quan tâm chỉ đạo hoạt động thường xuyên, đáp ứng nhu cầu đời sống tinh thần của nhân dân. Có 04/5 khu phố có Nhà văn hóa, có 01 thiết chế văn hóa phường, các khu phố đều có điểm sinh hoạt ngoài trời. Hưởng ứng tham gia đầy đủ và đạt được nhiều giải cao ở các lần hội diễn, hội thi, hội thao, Đại hội TDTT do Thị xã, Tỉnh tổ chức. Đã tổ chức thành công Đại hội TDTT phường lần thứ V năm 2017, tổ chức thi đấu hoàn thành 25 nội dung với 05 môn trong chương trình Đại hội TDTT phường lần thứ VI năm 2021.

- Giáo dục - đào tạo

Sự nghiệp giáo dục đào tạo luôn được quan tâm chăm lo, quy mô trường lớp các cấp học tiếp tục phát triển, đội ngũ giáo viên ngày càng được chuẩn hóa, chất lượng

¹² Có 05/05 khu phố giữ vững Danh hiệu khu phố văn hoá . Giai đoạn 2016-2020, được UBND tỉnh công nhận thêm 03 khu phố đạt Danh hiệu Khu phố Văn hóa xuất sắc (Khu phố 1, Khu phố 2 và Khu phố 4). Đến nay phường có 04/05 khu phố đạt Danh hiệu Khu phố Văn hóa xuất sắc; 03/03 cơ quan đơn vị văn hoá, trong đó có 03/03 cơ quan đơn vị đạt Danh hiệu cơ quan, đơn vị Văn hóa xuất sắc; Khu phố 3 đạt danh hiệu “Văn hóa xuất sắc” 15 năm liên tục của tỉnh. Toàn phường có 1495/1520 hộ gia đình đạt Danh hiệu Gia đình văn hoá đạt 98,3% (kế hoạch 98%); 69 hộ Gia đình đạt danh hiệu “Văn hóa tiêu biểu” từ 6 đến 10 năm liên tục.

học sinh ngày càng được nâng cao, tỷ lệ học sinh giỏi các cấp, thi đỗ vào các trường Đại học, Cao đẳng ngày càng cao; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT 99,3%, tốt nghiệp THCS 100%, hoàn thành chương trình tiểu học 100%, tỷ lệ huy động trẻ vào trường mầm non trên 85%, mẫu giáo mầm non 5 tuổi đạt 100%.

Công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường học đã được các cấp, các ngành và phụ huynh học sinh quan tâm đầu tư, xây dựng theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, 100% trường học kiên cố, cao tầng đáp ứng nhu cầu học tập. Công tác xây dựng trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn Quốc gia được chú trọng¹³. Duy trì phường đạt chuẩn phổ cập bậc trung học.

Công tác xã hội hóa để khuyến học, khuyến tài đã được các tổ chức, ban ngành, đoàn thể, cá nhân tích cực quan tâm hưởng ứng và ủng hộ, đã góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trên địa bàn phường

- Sự nghiệp y tế; nâng cao chất lượng dân số, kế hoạch hóa gia đình; công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân luôn được quan tâm. Thực hiện hiệu quả công tác y tế dự phòng, kịp thời kiểm soát và khống chế dịch bệnh. Công tác quản lý nhà nước về các dịch vụ y tế trên địa bàn được chú trọng. Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu Y tế Quốc gia. Công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân luôn được thực hiện đảm bảo, công tác tiêm phòng vắc xin cho trẻ từ 1 – 6 tuổi đúng quy định. Làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm. Phường giữ vững đạt chuẩn quốc gia về Y tế giai đoạn 2011 – 2020.

Công tác Dân số-Kế hoạch hóa gia đình thường xuyên được chú trọng, đặc biệt là công tác chăm sóc sức khỏe cho bà mẹ mang thai và thai nhi được thực hiện với phương pháp sàng lọc trước sinh và sơ sinh đảm bảo nâng cao thể chất và trí tuệ cho thế hệ tương lai. Thực hiện tốt công tác Kế hoạch hóa gia đình. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên bình quân hàng năm là 0,97% (kế hoạch dưới 1%), tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm từ 7,8% năm 2016 xuống còn 6,8%. Đã tổ chức phát động khu phố không có người sinh con thứ 3 trở lên tại khu phố 2. Duy trì và phát huy các mô hình CLB “Chăm sóc sức khỏe tiền hôn nhân”, “Người cao tuổi giúp người cao tuổi” và nhiều câu lạc bộ khác.

- Thực hiện các chính sách người có công, an sinh xã hội, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giảm nghèo

Công tác chăm lo cho các đối tượng chính sách, người có công cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo công bằng, khách quan, đúng đối tượng. Bên cạnh việc chi trả kịp thời chế độ của Nhà nước cho các đối tượng chính sách, trong 5 năm qua đã tổ chức cấp phát, trao quà cho các đối tượng các đối tượng chính sách và người có công¹⁴; phối hợp với các ngành cấp trên, các nhà tài trợ

¹³ Phường có 02 trường học với 03 cấp học (Mầm non, Tiểu học và THCS), có 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (Trường Mầm non Thành Cổ), 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (Trường TH&THCS Lý Tự Trọng)

¹⁴ 2 tỷ đồng, trên 3 tấn gạo và các loại nhu yếu phẩm khác.

hảo tâm và hỗ trợ từ chính sách của Nhà nước xây dựng, sửa chữa nhà cho đối tượng người có công. Giải quyết việc làm và Xuất khẩu lao động bình quân hàng năm là 108 lao động (chỉ tiêu 100-120).

Chương trình giảm nghèo được quan tâm và thực hiện có hiệu quả. Các ban, ngành, đoàn thể đã thực hiện tốt chương trình phối hợp trong công tác giảm nghèo. Phong trào giúp nhau làm kinh tế được triển khai rộng rãi, thiết thực, như hỗ trợ tín dụng, chuyển giao kỹ thuật, kiến thức quản lý kinh doanh, lao động, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi.

3. Về cải cách hành chính, phân cấp quản lý hành chính và thực hiện quy chế làm việc của UBND phường

Xác định cải cách hành chính là nhiệm trọng tâm góp phần thực hiện thành công các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, UBND phường đã tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện công tác cải cách hành chính, đã ban hành kế hoạch CCHC hàng năm và các văn bản chỉ đạo, điều hành; chỉ đạo xây dựng các giải pháp, đề tài sáng kiến trong công tác CCHC và tổ chức thực hiện mang lại hiệu quả cao. Thực hiện có hiệu quả Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Trị và Thông tư số 01/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ; Tiếp tục áp dụng có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính, tỷ lệ hồ sơ được nhập lên phần mềm một cửa điện tử tại Bộ phận Một cửa đạt 100% so với số hồ sơ TTHC giải quyết thực tế; Triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đạt tỷ lệ cao. Triển khai áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND phường đảm bảo hiệu quả; sử dụng Trang thông tin điện tử tỉnh, ứng dụng chữ ký số và phần mềm theo dõi thực hiện nhiệm vụ của UBND thị xã đảm bảo hiệu quả; Khai thác và vận hành có hiệu quả Trang thông tin điện tử phường. Tổ chức khảo sát sự hài lòng của tổ chức, cá nhân trong giải quyết TTHC; thực hiện đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 1089/QĐ-UBND của UBND tỉnh Quảng Trị. Kết quả lấy ý kiến rất tích cực, đa số ý kiến của người dân đối với các chỉ số đánh giá giải quyết TTHC đều hài lòng, qua đó thấy được chất lượng phục vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND phường rất tốt, mức độ hài lòng của người dân, tổ chức thu hưởng dịch vụ ngày càng cao. Kết quả xếp loại chỉ số cải cách hành chính hàng năm của phường đều xếp loại Tốt và dẫn đầu khối phường, xã của Thị xã. Đặc biệt, trong năm 2020, UBND phường được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị tặng Bằng khen, Chủ tịch UBND thị xã tặng Giấy khen trong thực hiện Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2011-2020. Những kết quả tích cực đã đạt được của phường trong công tác cải cách hành chính là đáng ghi nhận, bộ mặt hành chính của phường có những thay đổi vượt bậc, hệ thống thể chế được xây dựng và hoàn thiện hơn, tổ chức bộ máy tinh gọn hơn, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức

được nâng lên, đặc biệt hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả UBND phường có những đóng góp lớn vào thành công của công tác CCHC trong thời gian qua, góp phần vào những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, ổn định chính trị và trật tự xã hội phường.

Công tác tổ chức, xây dựng chính quyền được thực hiện nghiêm túc. Việc quản lý chỉ đạo, điều hành của UBND phường được chú trọng tích cực, kịp thời, có hiệu lực hiệu quả. Căn cứ quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, UBND phường đã xây dựng và ban hành Quy chế làm việc nhiệm kỳ 2016-2021. Đồng thời, phối hợp với TT HĐND, UBNDTTQVN và các đoàn thể ban hành Quy chế phối hợp hoạt động đảm bảo theo quy định. Trên cơ sở đó, Chủ tịch UBND phường đã ban hành Quyết định phân công cụ thể các lĩnh vực phụ trách đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch, các Ủy viên UBND và toàn thể cán bộ, công chức, hợp đồng lao động thuộc quyền quản lý. Giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách cho cán bộ công chức và người lao động.

Các biện pháp nhằm ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng được tích cực triển khai. Việc kê khai và minh bạch tài sản, thu nhập cá nhân được thực hiện nghiêm túc.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo gắn với việc tăng cường tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe ý kiến, nguyện vọng Nhân dân. Đã tiếp nhận và giải quyết 79 đơn (01 khiếu nại, 78 đơn phản ánh, kiến nghị). Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị kịp thời, đảm bảo quy định pháp luật, hạn chế khiếu kiện tập thể.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh việc quán triệt thực hiện các chủ trương, chính sách về phòng, chống tham nhũng. Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kế hoạch thực hiện chiến lược Quốc gia về phòng, chống tham nhũng đến năm 2020, giai đoạn 3 (2017-2020). Thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan.

4. Về quốc phòng, an ninh

4.1. Về quốc phòng

Đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức biên chế, xây dựng lực lượng vững mạnh về chính trị¹⁵. Công tác huấn luyện, diễn tập, hội thi, hội thao, phúc tra, đăng ký quân dự bị và làm tốt công tác tuyển quân hàng năm đạt kết quả tốt¹⁶. Chất lượng và trình độ, khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên của phường được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

¹⁵ Biên chế 86 đ/c cao hơn so với năm 2016 là 26 đ/c, đạt 1,41%.

¹⁶ Năm 2016 đến năm 2020 phường đã giao 26 thanh niên lên đường nhập ngũ làm NVQS (năm 2016: 04 TN; 2017: 04 TN; 2018: 08 TN; 2019: 05 TN; 2020: 05 TN).

4.2. Về an ninh

Công tác bảo đảm An ninh chính trị - Trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững, nắm chắc diễn biến tình hình trên tất cả các lĩnh vực: Văn hóa, tư tưởng, kinh tế xã hội, tôn giáo, dân tộc... định hướng dư luận xã hội ; kịp thời giải quyết các tình huống, không để bị động bất ngờ xảy ra. Tăng cường công tác tuyên truyền vận động toàn dân phòng ngừa, tấn công, trấn áp tội phạm¹⁷.

Đã tập trung thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về ANTT, phục vụ có hiệu quả công tác phòng ngừa đấu tranh phòng chống tội phạm. Phong trào toàn dân bảo vệ ANTT hàng năm được củng cố tăng cường. Đã chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết liên tịch giữa công an phường với mặt trận các đoàn thể phường. Thường xuyên củng cố, nâng cao chất lượng các tổ chức quần chúng làm công tác ANTT ở cơ sở¹⁸. Duy trì các mô hình về ANTT hoạt động có hiệu quả như: Mô hình tuổi trẻ với pháp luật , Khu phố phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy... đã góp phần đảm bảo ANTT trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

III. Đánh giá tổng quát kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội phường giai đoạn 2016-2020

Trong 5 năm qua, hoạt động của UBND phường đã được củng cố, kiện toàn đảm bảo hiệu lực, hiệu quả. UBND phường đã tập trung chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, khu phố triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ được đề ra tại Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016-2020, Chương trình công tác trọng tâm hàng năm của UBND phường thực hiện Nghị quyết của Đảng ủy, Nghị quyết của HĐND phường về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, quốc phòng an ninh. UBND phường đã phối hợp với các cấp, các ngành, Mặt trận, các đoàn thể phường chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời chỉ đạo giải quyết các khó khăn, vướng mắc, tổng hợp các vấn đề phát sinh để kiến nghị, đề xuất điều chỉnh. Công tác phòng chống dịch bệnh được triển khai quyết liệt, có hiệu quả. Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn triển khai chủ động, kịp thời, hiệu quả với mục tiêu giảm thiểu thiệt hại, bảo vệ tính mạng, ổn định đời sống cho người dân. Các công trình cấp thiết, trọng điểm được quan tâm chỉ đạo, đôn đốc thực hiện.

Thường xuyên quan tâm đến công tác quy hoạch, kế hoạch và các dự án phát triển kinh tế phù hợp với thực tế của phường; chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành kịp thời và đề ra các giải pháp đồng bộ giải quyết có hiệu quả về nhiệm vụ phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ, nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu sản xuất, hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội.

¹⁷ Trên 150 lượt về pháp luật; Trong 5 năm qua có 88 vụ việc xảy ra, đã xử phạt hành chính 75 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước.

¹⁸ Ban BVDP, 05 tổ 24 thành viên BVDP, 72 tổ ANND.

Tích cực giải quyết tốt các mối quan hệ giữa Nhà nước và Nhân dân, sâu sát, gần bó với nhân dân; động viên mọi nguồn lực, mọi thành phần để đầu tư phát triển, coi trọng phát triển kinh tế đồng bộ với những vấn đề bức xúc của xã hội.

Thường trực UBND luôn có sự đoàn kết, thống nhất trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao. Đội ngũ công chức có phẩm chất và đạo đức, năng động, nhiệt tình, được đào tạo cơ bản, có chuyên môn đạt tiêu chuẩn nên việc tiếp nhận công việc và xử lý công việc hiệu quả, tham mưu đắc lực cho lãnh đạo, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Đã tổ chức xây dựng quy chế, cải tiến lề lối làm việc, tăng cường trách nhiệm cá nhân, nâng cao hiệu quả và hiệu lực của chính quyền.

Công tác CCHC của phường luôn được Đảng ủy, chính quyền xác định là khâu đột phá trong thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của phường và quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Chính vì vậy, kết quả công tác CCHC đã có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều mục tiêu phường đề ra trong Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2011-2020 đạt và vượt yêu cầu.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ổn định. Quốc phòng, quân sự địa phương được củng cố và tăng cường. An sinh xã hội tiếp tục được quan tâm và thực hiện tốt. Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được chú trọng, chủ động thực hiện tốt các biện pháp ngăn ngừa, phòng bệnh.

IV. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm

Chất lượng tăng trưởng chủ yếu mang tính tự phát. Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng tuy được quy hoạch cụ thể nhưng kết quả thực hiện thiếu tập trung, hiệu quả kinh tế mang lại chưa cao; kết quả thực hiện một số dự án trong phát triển nông nghiệp chưa được nhân rộng.

Việc khai thác huy động các nguồn lực, nhất là nguồn lực xã hội hóa chưa đáp ứng cho yêu cầu đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng và xây dựng đô thị.

Tình trạng vi phạm các quy định về vệ sinh môi trường, trật tự xây dựng, trật tự vỉa hè vẫn còn xảy ra.

Việc đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, nhất là xây dựng các nhà văn hóa cộng đồng của các khu phố, nhà văn hóa cấp phường còn thiếu; phong trào xã hội hóa để đầu tư các thiết chế, cơ sở văn hóa chưa được quan tâm đúng mức.

Chất lượng thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh đô thị chưa thực sự tạo sự lan tỏa rộng khắp và chưa trở thành là một phong trào tự giác thường xuyên.

Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng còn khá cao; tỷ lệ sinh con thứ ba trở lên tuy có giảm nhưng vẫn đang còn ở mức cao.

Công tác giải quyết việc làm cho người lao động chưa ổn định, thiếu tính bền vững.

Hoạt động của các mô hình tự quản về an ninh trật tự chưa thực sự gắn kết trong các phong trào của các tổ chức chính trị xã hội; từ đó tình trạng vi phạm pháp luật tuy có giảm nhưng vẫn còn nhiều và tập trung chủ yếu vào độ tuổi thanh thiếu niên.

Công tác tuyên quân được cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các ban ngành, đoàn thể quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện, coi công tác tuyên quân là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong năm, tuy nhiên vẫn còn nhiều bất cập; có năm chưa đạt chỉ tiêu trên giao.

2. Nguyên nhân

Thời tiết khí hậu, thiên tai, dịch bệnh có những diễn biến khó lường, đặc biệt là dịch bệnh Covid -19 và bão lũ cuối năm 2020 đã tác động không nhỏ đến sản xuất và đời sống của nhân dân; một số nội dung của kế hoạch phát triển KT-XH năm 2020 không đạt chỉ tiêu đề ra ảnh hưởng đến tình hình phát triển chung của cả giai đoạn 2015-2020.

Do xuất phát điểm của phường còn thấp, cơ sở vật chất hạ tầng còn thiếu nên chưa có điều kiện để phát triển; năng lực đầu tư phát triển kinh tế còn yếu, thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp...

Việc nắm bắt những vấn đề mới, công tác dự báo tình hình cũng như việc nhận định nhu cầu thực tiễn của địa phương chưa kịp thời chính xác, chưa có tư duy sáng tạo, từ đó chưa kịp thời có những chủ trương, giải pháp cụ thể hóa, thể chế hóa Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước để ban hành các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện của cấp mình, dẫn đến việc huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển chưa đáp ứng trước yêu cầu đặt ra.

Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực chậm được đổi mới, có lúc, có nơi, có lĩnh vực còn xem nhẹ, nhất là công tác chỉnh trang đô thị, công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, công tác địa chính về việc cấp chứng nhận quyền sử dụng đất, nhà ở và các tài sản gắn liền với đất.

Tính năng động, sáng tạo, linh hoạt, chất lượng đề xuất, tham mưu của một số cán bộ, công chức chưa kịp thời, tính chủ động trong xử lý công việc, nhất là những vấn đề mới, phức tạp còn hạn chế trên một số mặt.

Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân có thời điểm, có phong trào còn nhiều hạn chế chưa đáp ứng đòi hỏi của quá trình xây dựng văn minh đô thị; Một bộ phận nhân dân còn thờ ơ, chưa nhiệt tình tham gia các phong trào hoặc có nhận thức chưa đúng, chưa đầy đủ về vai trò, trách nhiệm trong cộng đồng nên các hiện tượng vi phạm vẫn còn xảy ra.

V. Bài học kinh nghiệm

1. Quán triệt và vận dụng linh hoạt, sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

2. Tăng cường xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết trong đảng, toàn dân.

3. Đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo hướng linh hoạt, nhạy bén, tập trung cho những lĩnh vực then chốt, trọng tâm, trọng điểm, có tính đột phá, tạo động lực cho phát triển.

4. Quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, nói đi đôi với làm, thể hiện tinh thần trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu; Thường xuyên tổng kết thực tiễn để kịp thời bổ sung, điều chỉnh, xây dựng các cơ chế, chính sách mới cho phù hợp; tạo sự lan tỏa trong các cấp, các ngành và toàn xã hội. Nâng cao chất lượng công tác dự báo, lập quy hoạch, kế hoạch phát triển; việc xác định các mục tiêu, chỉ tiêu cần tập trung, chọn lọc, tránh dàn trải, phù hợp với khả năng cân đối và bố trí nguồn lực để thực hiện.

5. Phải tranh thủ tối đa sự hỗ trợ, giúp đỡ của Tỉnh, Thị xã; Sự ủng hộ và liên kết chặt chẽ của các địa phương; Huy động và sử dụng tốt mọi nguồn lực nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế, tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của phường.

PHẦN THỨ HAI: PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ 2021-2025

I. Bối cảnh tình hình

Trong thời gian tới, tình hình chính trị, xã hội đất nước ổn định, nền kinh tế tiếp tục phát triển. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục chuyển biến mạnh mẽ; quốc phòng - an ninh được giữ vững; quan hệ đối ngoại và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao. Những thành tựu sau 30 năm xây dựng và phát triển, sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ, sự đồng thuận của Nhân dân,... là điều kiện, là động lực quan trọng cho sự phát triển của phường trong thời gian tới.

Tuy nhiên, trước mắt kinh tế tuy có phát triển nhưng chưa thực sự bền vững và chưa tương xứng với tiềm năng; cơ sở hạ tầng đô thị chưa đồng bộ; sự tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số vừa là cơ hội, vừa là thách thức; vi phạm pháp luật, tội phạm về ma túy, tội phạm công nghệ cao diễn ra phức tạp; thiên tai, dịch bệnh diễn biến khó lường,...

II. Mục tiêu, các chỉ tiêu chủ yếu

1. Mục tiêu

Tiếp tục phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, huy động tối đa mọi nguồn lực đầu tư để xây dựng kết cấu hạ tầng cơ sở, phát triển kinh tế - xã hội tốt hơn; Nâng cao hơn nữa chất lượng các hoạt động văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội, chăm lo mọi mặt đời sống cho nhân dân. Cùng cố quốc phòng, an ninh, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, ngăn chặn và đẩy lùi tội phạm và tệ nạn xã hội, giữ vững ổn định chính trị. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí. Nâng cao năng lực lãnh đạo và chất

lượng đội ngũ cán bộ, công chức. Quyết tâm xây dựng phường 2 đạt chuẩn văn minh đô thị.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Chỉ tiêu kinh tế

- (1)- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tăng 19 - 21%/năm
- (2)- Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tăng 18 - 20%/năm
- (3)- Giá trị sản xuất nông nghiệp hằng năm tăng từ 2 - 4%/năm
- (4)- Thu ngân sách và các khoản thu có giao kế hoạch: Đạt và vượt chỉ tiêu giao.
- (5)- Phấn đấu thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025: Đạt 85 triệu/người/năm.

2.2. Chỉ tiêu văn hóa – xã hội

(6)- Duy trì phường đạt chuẩn phổ cập Giáo dục các bậc học. Huy động trẻ vào trường mầm non trên 70%, mẫu giáo 5 tuổi 100%; Giữ vững mục tiêu 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1, 100% trẻ trong độ tuổi quy định hoàn thành chương trình tiểu học và tốt nghiệp THCS. Phường đạt chuẩn các tiêu chí phường phù hợp với trẻ em.

(7)- Duy trì trường Mầm non Thành Cổ và trường TH&THCS Lý Tự Trọng đạt chuẩn quốc gia. Phấn đấu xây dựng trường TH&THCS Lý Tự Trọng đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

(8)- Giữ vững phường đạt chuẩn quốc gia về y tế.

(9)- 100 % trẻ em được tiêm phòng, 100 % từ 0 - 36 tháng tuổi được uống vitamin A.

(10)- Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi năm 2025 còn dưới 6%.

(11)- Phấn đấu xây dựng từ 1-2 khu phố không có người sinh con thứ 3 trở lên. Phấn đấu giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên đến năm 2025 xuống dưới 13%.

(12)- Giữ vững danh hiệu khu phố, cơ quan đơn vị văn hoá; Phấn đấu đến năm 2025 có 99% số hộ gia đình được công nhận gia đình văn hoá; phường đạt chuẩn văn minh đô thị.

(13)- Giảm hộ nghèo còn dưới 1,0% so với tổng số hộ dân vào cuối năm 2025 theo chuẩn mới áp dụng cho giai đoạn 2011 – 2025

(14)- Giải quyết việc làm hàng năm: 80- 100 lao động

2.3. Chỉ tiêu quốc phòng – an ninh

(15)- Thực hiện tốt công tác quốc phòng – quân sự ở địa phương; giao quân đạt chỉ tiêu trên giao.

(16)- Giữ vững ANCT – TTATXH, phấn đấu không có tai nạn, tệ nạn xã hội nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn.

III. Một số nhiệm vụ trọng tâm

1. Đẩy mạnh phát triển kinh tế, chú trọng khai thác thế mạnh về thương mại và dịch vụ; duy trì phát triển CN-TTCN; tập trung khuyến khích, hỗ trợ phát triển du lịch thực hiện các chính sách theo định hướng của Thị xã.

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TU ngày 04/4/2017 của BCH Đảng bộ thị xã về phát triển Thương mại – Dịch vụ - Du lịch thị xã đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kêu gọi đầu tư trung tâm thương mại, siêu thị. Nâng cao chất lượng hàng hóa, các loại hình dịch vụ thể mạnh như khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng; Phần đầu có 03 sản phẩm tham gia chương trình sản phẩm OCOP của tỉnh; có 02 sản phẩm được UBND tỉnh công nhận sản phẩm OCOP 3 sao; Xây dựng chương trình Tuyến phố đi bộ trở thành sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương.

3. Chủ động kêu gọi đầu tư thiết chế văn hóa phường để tổ chức các dịch vụ vui chơi giải trí mang tính chất văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao như sân chơi cho trẻ em, sân bóng đá mini, sân quần vợt ... và các loại hình dịch vụ khác phù hợp với thiết chế văn hóa được luật pháp quy định.

4. Thực hiện tốt công tác quản lý trật tự đô thị gắn với quản lý tốt vệ sinh môi trường. Tập trung khai thác các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng phường đạt chuẩn văn minh đô thị. Hoàn thành quy hoạch chi tiết điểm khu dân cư khu phố 4 phường 2, thực hiện tốt công tác quản lý và khai thác các quỹ đất nhỏ lẻ trên địa bàn phường. Xem xét đề xuất cấp có thẩm quyền nâng hạng phường.

5. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người đáp ứng yêu cầu phát triển. Tham gia, tổ chức thành công các hoạt động kỷ niệm các sự kiện chính trị, văn hóa của địa phương. Tăng cường ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất và đời sống. Thực hiện tốt chủ trương đổi mới căn bản giáo dục và đào tạo. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân.

6. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ ANTK; Xây dựng khu vực phòng thủ; Công tác tuyển quân đảm bảo đủ chỉ tiêu. Tăng cường, củng cố nhiệm vụ quốc phòng - an ninh; đấu tranh phòng chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; bảo vệ an toàn tuyệt đối tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội địa bàn.

IV. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Tập trung tạo bước đột phá trong phát triển thương mại- dịch vụ và du lịch để trở thành ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu kinh tế.

Thương mại dịch vụ và du lịch là ngành kinh tế quan trọng trong cơ cấu kinh tế của phường. Vì vậy cần tạo mọi điều kiện tối đa, động viên khuyến khích các hộ tự chủ kinh doanh thương mại dịch vụ, đồng thời chủ động tạo cơ chế thích hợp như: Tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện cho hộ sản xuất kinh doanh cá thể phát triển chuyển đổi thành các công ty, văn minh trong kinh doanh để thu hút khách hàng. Khuyến khích, tạo điều kiện để các hộ vay vốn, liên kết với các cơ sở sản xuất ở trong và ngoài tỉnh để làm đại lý bán buôn và bán lẻ, tạo điều kiện mở rộng các địa điểm kinh doanh buôn bán, tụ điểm kinh doanh dịch vụ, đồng thời tăng cường công tác

quản lý thị trường, khuyến khích cạnh tranh lành mạnh. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 01-NQ/TU của Thị ủy giai đoạn 2021- 2025 có hiệu quả. Kêu gọi đầu tư trung tâm thương mại, siêu thị. Nâng cao chất lượng hàng hóa, các loại hình dịch vụ thể mạnh như khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng; Phần đầu có 03 sản phẩm tham gia chương trình sản phẩm OCOP của tỉnh; có 02 sản phẩm được UBND tỉnh công nhận sản phẩm OCOP 3 sao; Xây dựng chương trình Tuyến phố đi bộ trở thành sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương.

1.2. Đẩy mạnh phát triển Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Động viên khuyến khích các cơ sở CN-TTCN hiện có, tăng cường đầu tư trang thiết bị công nghệ tiên tiến vào sản xuất, xây dựng liên kết liên doanh để tập trung vốn nhằm nâng cao sức sản xuất xây dựng, tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường nhằm tăng thu nhập tạo nhiều việc làm cho người lao động.

Khuyến khích phát triển các cơ sở sản xuất có quy mô vừa và nhỏ; Đẩy mạnh liên kết liên doanh, chủ động đề nghị với Thị xã cần có chính sách khuyến công cụ thể thiết thực và phù hợp hỗ trợ phát triển sản xuất, nhất là những ngành nghề vừa sản xuất vừa làm dịch vụ. Đồng thời di dời những cơ sở không đảm bảo vệ sinh môi trường để giải quyết tốt tình trạng ô nhiễm môi trường, sinh thái.

1.3. Quan tâm phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị

Tiếp tục tổ chức thực hiện Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với phát triển nông nghiệp bền vững và sản xuất hàng hóa giai đoạn 2020 - 2025. Phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, lấy hiệu quả kinh tế làm thước đo. Tập trung chuyển dịch cơ cấu kinh tế phù hợp với tiềm năng lợi thế của địa phương, như trồng hoa cây cảnh, sản xuất rau màu sạch, nuôi cá, và các loại cây con khác đáp ứng ngày càng cao nhu cầu tiêu thụ của thị trường. Thường xuyên quan tâm công tác thú y, công tác khuyến nông . Làm tốt công tác phòng chống các dịch bệnh cho gia súc, gia cầm. Tăng cường chỉ đạo Hợp tác xã Trí Bưi sản xuất kinh doanh có hiệu quả, ổn định nâng cao đời sống của xã viên.

Phát hiện kịp thời các nhân tố điển hình sản xuất chăn nuôi giỏi, các nhân tố mới để tổng kết rút kinh nghiệm, đồng thời có chương trình cụ thể tổ chức học tập các mô hình làm ăn có hiệu quả ở các tỉnh bạn nhưng phù hợp với điều kiện thời tiết của địa bàn.

1.4. Tăng cường công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch, quản lý đô thị, xây dựng đô thị văn minh; quản lý sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường

Thường xuyên quan tâm công tác quản lý trật tự xây dựng – đô thị theo đúng chức năng thẩm quyền được giao, từng bước đưa trật tự xây dựng – trật tự đô thị đi vào nề nếp, kỷ cương; đẩy mạnh công tác chống úng cục bộ, chương trình bê tông hóa nội phường, làm tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch theo phân cấp.

Tiếp tục quan tâm công tác quản lý địa chính, tài nguyên và môi trường, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu trên giao; quản lý tốt hiện trạng đất đai, phấn đấu hoàn

thiện hồ sơ thuộc thẩm quyền về việc cấp, đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân theo lộ trình quy định của Chính phủ và UBND tỉnh. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền để nâng cao ý thức của nhân dân về bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan, xây dựng nếp sống văn minh đô thị. Tăng cường công tác kiểm tra, ngăn chặn xử lý kịp thời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, gắn phát triển kinh tế với hoạt động bảo vệ môi trường. Phấn đấu tăng tỷ lệ đầu nổi nước thải của các tổ chức, cá nhân vào hệ thống theo chỉ tiêu đề ra.

1.5. Tập trung huy động và sử dụng các nguồn lực để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị

Tiếp tục triển khai mạnh chủ trương “Xã hội hóa” kết hợp nhiều nguồn lực, nhất là nguồn lực đóng góp của nhân dân theo phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” kết hợp với sự hỗ trợ ngân sách nhà nước các cấp để tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị. Ngoài hỗ trợ của ngân sách nhà nước cấp trên, địa phương tính toán và có cơ chế hỗ trợ tương xứng đảm bảo động viên sức dân và tạo công bằng xã hội trong đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế xã hội.

Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng các các hẻm kiệt; san lấp mặt bằng các điểm quy hoạch đất ở đô thị để thực hiện tái định cư và bán đấu giá chuyển quyền sử dụng đất.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đẩy mạnh công tác chỉnh trang đô thị theo quy hoạch. Thực hiện công tác gắn, đặt biển tên đường, số nhà; xây dựng tuyến phố văn minh, ngõ phố văn hóa. Khuyến khích các tổ chức và cá nhân hộ gia đình đầu tư xây dựng, chỉnh trang cổng, tường rào, lắp đặt các đèn led; phát động phong trào trồng cây xanh, chú trọng trồng những loại cây có tuổi thọ lâu dài ở các cơ quan, công trình, hệ thống giao thông.

Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao ý thức người dân, xây dựng nếp sống văn minh đô thị trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân.

1.6. Tiếp tục nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của thành phần kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể

Quan tâm lãnh đạo nâng cao chất lượng hoạt động đối với Hợp tác xã Trí Bưu theo hướng phát triển bổ sung các nguồn lực, chú trọng nguồn lực tài chính, nhân sự, ứng dụng khoa học kỹ thuật để vươn lên giảm chi phí đầu vào tăng thu nhập lợi nhuận cho nông dân; không ngừng phát triển nguồn vốn của tập thể mở rộng các hình thức kinh doanh dịch vụ tạo sức cạnh tranh trong các thành phần kinh tế. Đề cao vai trò trách nhiệm của xã viên trong xây dựng các Hợp tác xã.

Tạo mọi điều kiện trong phạm vi của địa phương để hỗ trợ cho các doanh nghiệp phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh bình đẳng trong các thành phần kinh tế.

Khuyến khích phát triển các thành phần kinh tế tư nhân, các hộ kinh doanh cá thể, tập trung đẩy mạnh công tác đầu tư phát triển khu trung tâm phường, các tiểu khu

trung tâm kết nối để thu hút các hộ kinh doanh cá thể đầu tư phát triển đa dạng các loại hình kinh doanh thương mại, dịch vụ.

2. Lĩnh vực Văn hóa – xã hội

2.1. Phát triển sự nghiệp văn hóa –thông tin, thể dục – thể thao

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể dục – thể thao. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa thông tin - thể dục thể thao; không ngừng nâng cao mức hưởng thụ văn hoá cho nhân dân. Đẩy mạnh việc xây dựng , nâng cấp nhà văn hoá của các khu phố. Phát động toàn dân tham gia đấu tranh, phòng chống có hiệu quả các tệ nạn xã hội về văn hóa, phối kết hợp với cấp trên quản lý tốt các cơ sở kinh doanh trong lĩnh vực văn hoá.

Duy trì, nâng tần suất và mở rộng quy mô Tuyến phố đi bộ thành sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng của phường

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa, cơ quan, khu phố văn hóa, phường đạt chuẩn văn minh đô thị. Quan tâm giáo dục ý thức, hình thành nếp sống văn minh, điển hình của cư dân đô thị. Phấn đấu đến năm 2022 phường được công nhận đạt “Chuẩn văn minh đô thị”.

Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác thông tin, tuyên truyền, đa dạng hóa công tác tuyên truyền phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của địa phương.

Tổ chức thành công Đại hội TDTT phường lần thứ VII; Tích cực tập luyện và thi đấu thành công tại Đại hội TDTT thị xã.

2.2. Về giáo dục - đào tạo

Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học, coi trọng giáo dục truyền thống, đạo đức và kỹ năng sống. Cùng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mức độ 3, phổ cập bậc trung học và chú trọng chất lượng học sinh. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên. Đẩy mạnh phong trào xã hội hoá giáo dục; duy trì xây dựng phường đạt chuẩn xã hội học tập.

Quan tâm chỉ đạo công tác duy trì, nâng cao tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục ở các trường học trên địa bàn. Đầu tư cơ sở vật chất, tạo điều kiện để các trường học thực hiện có hiệu quả việc đổi mới chương trình giáo dục phổ thông giai đoạn 2021 - 2025.

Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, khuyến học, khuyến tài và xây dựng xã hội học tập, khuyến khích hỗ trợ phát triển hệ thống trường lớp mầm non ngoài công lập. Xây dựng mối quan hệ giữa nhà trường và cộng đồng xã hội trong việc tham gia làm chuyển biến chất lượng, phát triển giáo dục

2.3. Thực hiện hiệu quả các chính sách người có công; chương trình, mục tiêu giảm nghèo, giải quyết việc làm, đào tạo nghề và an sinh xã hội, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý của cấp ủy đảng, chính quyền, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong việc thực hiện các chương trình, chính sách đối với người có công và bảo đảm an sinh xã hội. Kịp thời hỗ trợ tinh thần lẫn vật chất cho các gia đình thuộc diện chính sách gặp hoàn cảnh khó khăn, phấn đấu không để trường hợp nào thuộc diện chính sách có mức sống thấp hơn mức sống trung bình của phường. Phát huy hiệu quả vận động “*Quỹ đền ơn đáp nghĩa*”, “*Quỹ vì người nghèo*” để chăm lo cho gia đình diện thương binh, liệt sĩ; hỗ trợ vốn, trợ cấp, sửa chữa, xây mới nhà cho các gia đình chính sách, các đối tượng xã hội.

Nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề cho lao động trên địa bàn. Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo việc làm, học nghề. Tạo việc làm mới cho 80-100 lao động/năm.

Có các biện pháp chính sách thiết thực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo gắn với xây dựng và phát triển phường văn minh đô thị, phấn đấu giảm tỉ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới của giai đoạn 2020-2025 còn dưới 0,5%.

Thực hiện nghiêm túc chính sách bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội bắt buộc, tích cực vận động nhân dân tham gia vào các dịch vụ bảo hiểm tự nguyện nhằm góp phần giảm thiểu khắc phục các rủi ro và hướng đến đảm bảo an sinh xã hội bền vững.

2.4. Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân và công tác dân số, gia đình, trẻ em

Tiếp tục hoàn thiện mạng lưới y tế địa phương, nâng cao ý thức phục vụ nhân dân đối với những người làm nhiệm vụ trên lĩnh vực y tế, nhất là đội ngũ Y, Bác sĩ. Tiếp tục phát huy và nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm y tế, chú trọng công tác y tế dự phòng, đẩy mạnh xã hội hóa về hoạt động y tế, phấn đấu duy trì đơn vị đạt chuẩn quốc gia về y tế hàng năm. Đặc biệt thường xuyên quan tâm, chú trọng công tác phòng chống dịch bệnh. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH TW Đảng khóa XII về công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác dân số kế hoạch hóa gia đình, thường xuyên tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức và huy động toàn dân tham gia và thực hiện nghiêm túc chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình; chăm sóc ngày càng tốt hơn sức khỏe sinh sản, sức khỏe cho bà mẹ và trẻ em, giảm tỉ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn dưới 6%, tỉ lệ sinh con thứ ba trở lên còn dưới 13%, vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế toàn dân để thực hiện an sinh xã hội. Phát huy hiệu quả chất lượng các mô

hình CLB tiền hôn nhân, người cao tuổi giúp người cao tuổi, CLB gia đình hạnh phúc, tư vấn sàng lọc trước sinh và sơ sinh nhằm nâng cao chất lượng dân số.

3. Lĩnh vực xây dựng chính quyền, Tư pháp, Thanh tra, Khiếu nại tố cáo, Phòng chống tham nhũng

3.1. Công tác xây dựng chính quyền, tổ chức bộ máy

Tổ chức thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ công chức.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin thông suốt, đồng bộ từ phường đến khu phố, xây dựng chính quyền điện tử theo dự án: “Xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị”; đảm bảo 100% các văn bản chính thức trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (*Trừ các văn bản, tài liệu có độ mật*) được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử. Từng bước nâng cao tỷ lệ thực hiện số dịch vụ công trực tuyến lên cấp độ 3, mức độ 4 ở tất cả các lĩnh vực; đến năm 2025, phần đầu tỷ lệ người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tối thiểu đạt 50% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận.

Quyết liệt và mạnh mẽ hơn nữa công tác cải cách hành chính theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của phường, phần đầu chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) hằng năm đạt loại tốt, nằm trong top đầu của các phường xã. Thực hiện nghiêm túc quy định công chức, công vụ; chấn chỉnh lề lối tác phong làm việc của các bộ, công chức.

3.2. Công tác Tư pháp

Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật Hòa giải ở cơ sở, Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 8/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017-2021, Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019-2021” và Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên giai đoạn 2018-2022”. Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật; tiếp tục thực hiện tốt Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2018 – 2022.

Thực hiện tốt các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp, trong đó tập trung vào lĩnh vực hộ tịch, chứng thực. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả Phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch, tăng cường quản lý, cập nhật, khai thác cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

3.3 Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng

Tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại tố cáo kịp thời, chính xác, đảm bảo quy trình, thủ tục, đúng thẩm quyền; tránh kéo dài, hạn chế vượt cấp, khiếu nại tập thể, trở thành điểm nóng. Tăng cường công tác đối thoại nhằm đảm bảo sự đồng thuận trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo. Củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động của các Tổ hòa giải ở cơ sở.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng, chống tham nhũng, nhất là về công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình của các tổ chức, cá nhân; chú trọng làm tốt công tác giáo dục đạo đức, lối sống liêm chính cho cán bộ, công chức. Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ việc chấp hành các quy định về phòng, chống tham nhũng; kịp thời chấn chỉnh, ngăn chặn, xử lý vi phạm và các hiện tượng tiêu cực trong thực thi công vụ.

4. Tăng cường bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội

4.1. Thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự quốc phòng

Nâng cao chất lượng giáo dục kiến thức quốc phòng an ninh cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; thực hiện tốt nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập và công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ hàng năm. Coi trọng công tác xây dựng lực lượng dân quân, lực lượng dự bị động viên, đảm bảo cả về số lượng và chất lượng. Thực hiện có hiệu quả cơ chế phối hợp, nhất là cơ chế phối hợp giữa Quân sự với Công an để thực hiện đảm bảo chiến lược xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng thế trận lòng dân thực sự vững chắc góp phần bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân.

4.2. Giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào quần chúng nhân dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Thường xuyên xây dựng, mở rộng và phát triển nâng cao chất lượng hoạt động các mô hình tự quản. Nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chủ động nắm chắc tình hình, chỉ đạo xử lý, giải quyết các vấn đề mới nảy sinh về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, kiên quyết không để xảy ra các “điểm nóng”. Sẵn sàng đối phó đập tan mọi âm mưu chống phá của các thế lực phản động thù địch. Thường xuyên kiện toàn, củng cố xây dựng lực lượng Công an, Bảo vệ dân phố, Tổ ANND luôn đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

Phần thứ ba:

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, ban ngành, công chức, khu phố tổ chức nghiên cứu, triển khai thực hiện các nội dung đã được phân công tại Kế hoạch. Phân công trách nhiệm cụ thể từng thành viên, có quy định thời gian thực hiện, mục tiêu, kết quả đạt được, các nguồn lực đảm bảo, trách nhiệm phối hợp của các tổ chức, cá nhân liên quan. Trong quá trình thực hiện nếu có những vướng mắc phát

sinh, kịp thời báo cáo để UBND phường sẽ xem xét điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế.

Thực hiện báo cáo sơ kết hàng năm và báo cáo tổng kết gửi UBND phường (qua Văn phòng UBND để tổng hợp tham mưu báo cáo).

2. Đề nghị UBMTTQVN phường và các đoàn thể phường tổ chức nghiên cứu, quán triệt trong toàn thể cán bộ, hội viên, đoàn viên và nhân dân; xây dựng kế hoạch cụ thể tổ chức thực hiện. Tổ chức sơ kết hàng năm, giữa nhiệm kỳ để đánh giá tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã;
- Phòng TC-KH thị xã;
- Ban TV Đảng ủy;
- TT HĐND phường;
- CT, PCT UBND phường;
- UBMTTQ phường;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể phường;
- Công chức chuyên môn;
- Các khu phố;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Thị Hằng